

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH :
CƠ KHÍ CHẾ BIẾN BẢO QUẢN NÔNG SẢN THỰC PHẨM**

I. Thông tin chung về học phần

- | | |
|--------------------------------|--------------------------|
| - Tên môn học: | QUẢN TRỊ DỰ ÁN |
| - Tên tiếng Anh: | PROJECT MANAGEMET |
| - Mã môn học: | 208438 |
| - Số tín chỉ: | 2 |
| - Điều kiện tham gia học phần: | không |
| o Môn học tiên quyết: | Kinh tế vĩ mô 1 (208110) |
| o Môn học trước: | Quản trị kinh doanh |
| - Bộ môn quản lý: | Kinh tế |
| - Khoa | học kỳ 1 năm thứ 4 |
| - Học kỳ: | |

Cơ bản <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>	Chuyên ngành <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>
		<input checked="" type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Thông tin chung về giảng viên

- Họ và tên: Võ Ngàn Thơ
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Văn phòng Bộ môn PTNT (PV129)
Địa chỉ liên hệ: Khoa Kinh tế
Điện thoại, email: ngan_tho@hcmuaf.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn, quản trị kinh doanh, quản trị tài chính

- Họ và tên: Trần Đức Luân
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Văn phòng Bộ môn PTNT (PV129)
Địa chỉ liên hệ: Khoa Kinh tế
Điện thoại, email: tdluan@hcmuaf.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Họ và tên: Phan Thị Lê Hằng
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Văn phòng Bộ môn QTKD (PV127)
Địa chỉ liên hệ: Khoa Kinh tế
Điện thoại, email: phanthilehang@hcmuaf.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Quản trị kinh doanh

III. Mô tả học phần

Học phần quản trị dự án bao gồm các nội dung cơ bản về quá trình quản trị dự án từ khi hình thành ý tưởng dự án, lên kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát và kết thúc các dự án. Ngoài những nội dung lý thuyết, môn học còn cung cấp các bài tập tình huống, minh họa cho hoạt động quản trị dự án và những kinh nghiệm từ thực tiễn. Qua đó, người học sẽ có được kiến thức nền tảng liên quan đến những lĩnh vực trọng tâm của quản trị dự án bao gồm: quản trị kế hoạch tổng quan, quản trị phạm vi, quản trị thời gian, quản trị chi phí, quản trị chất lượng, quản trị nhân sự, quản trị rủi ro, quản trị cung ứng và quản trị thông tin.

IV. Mục tiêu của học phần

Học phần nhằm trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về công tác quản trị dự án bao gồm: cơ sở lý luận và các nội dung cơ bản của quá trình quản trị dự án, đánh giá và chọn lựa dự án mang lại lợi ích cao, tổ chức cơ cấu bộ máy, các yêu cầu về tố chất của giám đốc dự án, nguyên tắc lãnh đạo và xây dựng đội ngũ dự án, lập kế hoạch, ước tính ngân sách, lập tiến độ, và xem xét phân bổ nguồn lực thực hiện dự án, cách thức và nội dung giám sát, kiểm soát dự án, các vấn đề về quản trị rủi ro và hợp đồng dự án, các công việc cần thực hiện để kết thúc dự án. Thông qua học phần, người học được thực hành các kỹ năng cần thiết trong công tác quản trị dự án nói riêng và công tác quản lý nói chung.

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Phát triển nông thôn theo mức độ sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT (PLOs)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
208438	Quản trị dự án					X		X			X		

Ghi chú:

x: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

X: Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Chuẩn đầu ra của học phần (*theo thang đo năng lực của Bloom*):

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên có thể	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
CLO1	Hiểu rõ khái niệm, đặc điểm và các vấn đề cơ bản liên quan đến dự án và quản trị dự án	PLO5
CLO2	Vận dụng linh hoạt các kỹ thuật phân tích lựa chọn dự án để thẩm định tính hiệu quả của các dự án	PLO5
CLO3	Áp dụng thuần thục các phương pháp lập tiến độ dự án	PLO5
CLO4	Hiểu rõ các nội dung công việc nhằm lập kế hoạch tổng quan dự án bao gồm: nhân sự, ngân sách, nguồn lực, tiến độ thực hiện và quản trị rủi ro	PLO7
CLO5	Áp dụng các kiến thức cơ bản về quản trị trong việc điều hành và quản lý một dự án	PLO7
Kỹ năng		
CLO6	Phân tích môi trường thực hiện dự án để điều phối và kiểm soát dự án	PLO7
CLO7	Tính toán các chỉ số đánh giá hiệu quả tài chính và chỉ số kiểm soát chi phí dựa trên giá trị làm ra	PLO7
CLO8	Sử dụng phần mềm MS Project để thực hiện công tác quản lý tiến độ, chi phí và phân bổ nguồn lực của dự án	PLO7
CLO9	Tự học và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả	PLO5
Thái độ		
CLO10	Nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm và phẩm chất của một nhà quản trị dự án	PLO11

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Thảo luận nhóm
- Thực hành trên phần mềm

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên đọc tài liệu, nghe giảng, tham gia phát biểu và thảo luận tại lớp
- Sinh viên làm bài tập cá nhân và bài tập nhóm
- Sinh viên thực hành trên phần mềm MS Project

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

Yêu cầu sinh viên đến lớp đúng giờ, giữ trật tự trong buổi học, vắng mặt phải xin phép, không sử dụng điện thoại di động trong lớp. Khi ra khỏi lớp phải cố gắng giữ yên lặng, tránh ảnh hưởng lên giảng viên và các bạn trong lớp.

Để khuyến khích việc tự học, điểm cộng sẽ được tính cho mỗi lần xung phong lên bảng giải bài tập hoặc trả lời được các câu hỏi mà giảng viên đưa ra trong suốt thời gian học.

Để tiếp thu tốt bài giảng tại lớp, sinh viên cần xem lại bài và làm bài tập trước khi lên lớp. Trong buổi học, cần ghi chú cẩn thận và đặt câu hỏi khi chưa nắm rõ vấn đề. Sau buổi học cần xem lại nội dung bài giảng hôm đó.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10
2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Bảng 1. Matrix đánh giá CDR của học phần

Các CDR của học phần	Tham dự lớp	Bài tập cá nhân	Bài tập nhóm	Thi cuối kỳ (*)
	(10%)	(10%)	(20%)	(60%)
CLO1	X		X	X
CLO2		X		X
CLO3	X	X	X	X
CLO4	X		X	X
CLO5			X	X
CLO6			X	X
CLO7		X	X	X
CLO8	X		X	
CLO9	X		X	
CLO10	X		X	

(*) Môn học áp dụng hình thức thi cuối kỳ: trắc nghiệm 50 câu/mã để lấy từ ngân hàng đề thi, thời gian làm bài 75 phút, không được tham khảo tài liệu, được sử dụng bảng tra hệ số chiết khấu và bảng tra hệ số Z.

Các Rubric đánh giá điểm tham dự lớp, bài tập cá nhân, bài tập nhóm

Rubric 1. Đánh giá tham dự lớp

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	Từ 7-8	4-6	<4
Có mặt trên lớp	70	96%-100% tổng số buổi học của học phần	86%-95% tổng số buổi học của học phần	80%-85% tổng số buổi học của học phần	< 80% tổng số buổi học của học phần
Thái độ tham dự	30	Nhiệt tình phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Có phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Rất ít khi phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Không bao giờ phát biểu, đặt câu hỏi hay tham gia các hoạt động trên lớp

Ghi chú: “Sinh viên phải dự lớp 100% số giờ đối với các học phần thực hành, thí nghiệm, thực tập ngoài trường, Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất; phải tham dự tối thiểu 80% số giờ đối với các học phần lý thuyết. Sinh viên vắng lớp nhiều hơn thời gian quy định sẽ bị cấm thi. Cán bộ giảng dạy (CBGD) học phần đề nghị Khoa/Bộ môn duyệt danh sách SV bị cấm thi, thông báo trong buổi học cuối và cho điểm F vào bảng điểm.” (trích Điều 18 Quy chế học vụ của Trường Đại học Nông Lâm TPHCM).

Rubric 2. Đánh giá thảo luận nhóm trong giờ học

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Thái độ tham gia thảo luận	30	Chủ động gợi ý thảo luận	Có tham gia thảo luận	Rất ít tham gia thảo luận	Không tham gia thảo luận
Kỹ năng thảo luận	35	Tất cả nhận định, phân tích, đánh giá có cơ sở khoa học	Nhiều nhận định, phân tích, đánh giá có cơ sở khoa học	Một số ít nhận định, phân tích, đánh giá có cơ sở khoa học	Tất cả nhận định, phân tích, đánh giá không có cơ sở khoa học
Chất lượng của ý kiến đóng góp	35	Sáng tạo, tất cả ý kiến liên hệ chặt chẽ với nội dung thảo luận	Sáng tạo, nhiều ý kiến liên hệ chặt chẽ với nội dung thảo luận	Vai ý kiến liên hệ chặt chẽ với nội dung thảo luận	Tất cả ý kiến gần như không liên hệ với nội dung thảo luận

Rubric 3. Đánh giá báo cáo chuyên đề theo nhóm

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Nội dung bài viết	55	Đầy đủ, chính xác và có tính khoa học	Đầy đủ và có tính khoa học, có thể có một vài sai sót nhỏ	Đầy đủ, có tính khoa học nhưng có khá nhiều sai sót	Không đầy đủ, thiếu tính khoa học và có nhiều sai sót nghiêm trọng
Hình thức bài viết	10	Trình bày theo đúng quy định của Khoa Kinh tế, không có lỗi chính tả, cấu trúc rõ ràng, hợp lý	Trình bày theo đúng quy định của Khoa Kinh tế, không có lỗi chính tả, cấu trúc có vài chỗ chưa hợp lý	Trình bày theo đúng quy định của Khoa Kinh tế, nhưng khá nhiều lỗi chính tả, cấu trúc chưa hợp lý	Trình bày không đúng quy định của Khoa Kinh tế, rất nhiều lỗi chính tả, cấu trúc chưa hợp lý
Hình thức bài thuyết trình	10	Chữ, đồ thị, bảng biểu rất rõ ràng, dễ theo dõi	Chữ, đồ thị, bảng biểu khá rõ ràng, dễ theo dõi	Còn một số đồ thị, bảng biểu không rõ ràng, khó theo dõi	Rất nhiều đồ thị, bảng biểu không rõ ràng và rất khó theo dõi
Kỹ năng thuyết trình	10	Trình bày rất rõ ràng và thu hút người nghe	Trình bày khá rõ ràng và thu hút người nghe	Trình bày không rõ ràng, nhưng người nghe nhìn chung vẫn hiểu được	Trình bày không rõ ràng và khó hiểu với người nghe
Quản lý thời gian thuyết trình	5	Hoàn thành đúng thời gian cho phép	Hoàn thành vượt 10% thời gian cho phép	Hoàn thành vượt 25% thời gian cho phép	Vượt 25% thời gian cho phép nhưng chưa trình bày hết nội dung
Trả lời câu hỏi của người nghe	5	Trả lời đầy đủ và có cơ sở tất cả các câu hỏi	Trả lời đầy đủ và có cơ sở đa số các câu hỏi	Trả lời đầy đủ và có cơ sở một số câu hỏi	Trả lời không đầy đủ và không có cơ sở tất cả các câu hỏi
Phối hợp trong nhóm khi thuyết trình	5	Phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong báo cáo và trả lời câu hỏi	Phối hợp tốt khi báo cáo nhưng chưa hỗ trợ nhau trả lời câu hỏi	Ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời câu hỏi	Hoàn toàn không có phối hợp trong báo cáo và trả lời câu hỏi

Ghi chú: Giảng viên cộng điểm ưu tiên cho người thuyết trình sau khi đã tổng hợp điểm cuối cùng của hình thức đánh giá này.

Rubric 4. Đánh giá bài tập cá nhân

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Thời gian nộp bài	10	Đúng hạn	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ từ 3 ngày trở lên
Nội dung	90	Theo thang điểm cụ thể của đề và đáp án bài tập cá nhân			

Rubric 5. Đánh giá bài tập nhóm

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Thời gian nộp bài	10	Đúng hạn	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ từ 3 ngày trở lên
Phối hợp trong nhóm (*)	10	Nhóm phân công nhiệm vụ và thực hiện rất hiệu quả việc phối hợp các thành viên	Nhóm phân công nhiệm vụ và thực hiện khá hiệu quả việc phối hợp các thành viên	Nhóm phân công nhiệm vụ nhưng chưa thực hiện hiệu quả việc phối hợp các thành viên	Nhóm không phân công và không phối hợp các thành viên
Nội dung	80	Theo thang điểm cụ thể của đề và đáp án bài tập nhóm			

(*) Nhóm tự đánh giá việc phối hợp trong nhóm và nộp lại biên bản họp nhóm về đánh giá để giảng viên xem xét và quyết định điểm số cho tiêu chí này.

VIII. Giáo trình/tài liệu tham khảo

- **Học liệu bắt buộc**

Trịnh Thùy Anh. 2013. *Quản trị dự án đầu tư*. NXB Thông Kê

Handout bài giảng powerpoint và bài tập.

- **Học liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên**

Từ Quang Phương (chủ biên). 2010. *Quản lý dự án*. NXB ĐH Kinh tế Quốc Dân

Cao Hào Thi (Chủ biên). *Quản lý dự án*

Nguyễn Xuân Thủy, Trần Việt Hoa, Nguyễn Việt Ánh. 2009. *Quản trị dự án đầu tư*. NXB Thông Kê

Nguyễn Công Minh. 2010. *Microsoft Project 2007-2010*. NXB Hồng Đức

Jack R. Meredith, Samuel J. Mantel, Jr. (2003). *Project Management: A Managerial Approach*, 5th edition, John Wiley & Sons, Inc.

Project Management Institute (2004). *A Guide to Project Management Body of Knowledge (PMBOK Guide)*, Newtown Square Pennsylvania USA.

Wysocki, Robert K., (2011). *Effective Project Management: Traditional, Agile, Extreme*, 6th Edition," New York, NY: John Wiley Sons

IX. Nội dung chi tiết của học phần

CHƯƠNG	Nội dung	CĐR chi tiết (LLOs)		Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CĐR học phần (CLOs)
1. Những vấn đề chung về quản trị dự án	1. Tổng quan về dự án	LLO1	Hiểu rõ khái niệm dự án, chu kỳ và các đặc điểm của dự án	Thuyết giảng GV đặt câu hỏi thảo luận tại lớp SV đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận và phát biểu tại lớp	Rubric 1 Rubric 2 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO1
		LLO2	Phân tích vai trò và tầm quan trọng của các bên liên quan trong quá trình quản trị dự án			
		LLO3	Phân loại các dự án			
	2. Tổng quan về quản trị dự án	LLO4	Nắm vững khái niệm, đặc điểm và quá trình quản trị dự án			
		LLO5	Phân tích các mục tiêu của công tác quản trị dự án			
		LLO6	Xác định được vai trò của công tác quản trị dự án việc đảm bảo sự thành công của các dự án			
		LLO7	Hiểu rõ cấu trúc nội dung của các chương tiếp theo trong nội dung môn học			
2. Lựa chọn dự án	1. Lựa chọn dự án và các tiêu chí lựa chọn	LLO8	Hiểu rõ khái niệm và khung phân tích lựa chọn dự án	Thuyết giảng GV đặt câu hỏi thảo luận tại lớp SV đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận và phát biểu tại lớp	Rubric 1 Rubric 2 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO1 CLO2 CLO7 CLO9
		LLO9	Phân biệt phương pháp lựa chọn dự án trong lĩnh vực tư nhân và công cộng			
		LLO10	Tính toán và sử dụng các tiêu chí thẩm định hiệu quả tài chính (NPV, IRR, BCR, PP) để lựa chọn dự án			
		LLO11	Ứng dụng phần mềm MS Excel để tính toán các chỉ tiêu hiệu quả tài chính dự án			
		LLO12	Vận dụng phương pháp cho điểm có trọng số để lựa chọn dự án			
	2. Lựa chọn dự án trong điều kiện bất trắc – phân tích	LLO13	Hiểu rõ phương pháp phân tích định tính rủi ro dự án bao gồm phương pháp thảo luận nhóm và phỏng vấn chuyên gia	SV làm bài tập cá nhân		

CHƯƠNG	Nội dung	CDR chi tiết (LLOs)		Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CDR học phần (CLOs)
	rủi ro dự án	LLO14	Áp dụng phương pháp phân tích định lượng rủi ro để đánh giá dự án bao gồm phương pháp tỷ suất chiết khấu điều chỉnh, phương pháp phân tích độ nhạy và phương pháp toán xác suất			
		LLO15	Kết hợp phương pháp phân tích định tính và định lượng trong phân tích rủi ro để lựa chọn dự án			
3. Thiết kế cơ cấu tổ chức và xây dựng đội ngũ dự án	1. Thiết kế cơ cấu tổ chức dự án	LLO16	Phân tích đặc điểm, ưu điểm, nhược điểm của các mô hình tổ chức bộ máy quản lý dự án (OBS)	GV hướng dẫn nội dung chính SV tự đọc tài liệu	Rubric 1 Rubric 3 Rubric 5	CLO4 CLO5 CLO9
		LLO17	So sánh và áp dụng các mô hình tổ chức với các dự án có đặc điểm khác nhau	SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm	Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO10
	2. Giám đốc dự án	LLO18	Hiểu được vai trò, trách nhiệm và phẩm chất của giám đốc dự án			
	3. Xây dựng đội ngũ dự án	LLO19	Hiểu rõ tính chất và đặc điểm của đội ngũ thực hiện dự án			
		LLO20	Phân tích các phương pháp phát triển và lãnh đạo đội ngũ dự án			
		LLO21	Áp dụng lĩnh vực quản trị xung đột trong việc điều hành nhân sự của dự án			
4. Lập kế hoạch và ngân sách dự án	1. Các vấn đề cơ bản về lập kế hoạch dự án	LLO22	Phân tích các nội dung cơ bản trong một bản kế hoạch tổng quan của dự án	GV hướng dẫn nội dung chính SV tự đọc tài liệu	Rubric 1 Rubric 3 Rubric 5	CLO4 CLO5
		LLO23	Hiểu rõ các bước thực hiện lập kế hoạch tổng quan dự án	SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm	Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	
		LLO24	Phân tích đặc điểm và sự cần thiết của cơ cấu phân chia công việc (WBS)			
		LLO25	Thực hiện xây dựng cơ cấu phân chia công việc (WBS) trong dự án			
		LLO26	Xây dựng ma trận trách nhiệm			
	2. Ngân sách dự án	LLO27	Phân biệt các phương pháp dự toán ngân sách dự án			
		LLO28	Phân tích đặc điểm, ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp ước lượng chi phí trong dự án			
		LLO29	Ước tính chi phí cho một dự án			

CHƯƠNG	Nội dung	CDR chi tiết (LLOs)		Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CDR học phần (CLOs)
5. Lập tiến độ dự án	1. Các vấn đề về sơ đồ mạng	LLO30	Hiểu rõ quá trình lập tiến độ dự án	Thuyết giảng GV đặt câu hỏi thảo luận tại lớp SV đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận và phát biểu tại lớp SV làm bài tập cá nhân SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm SV thực hành sử dụng phần mềm MS Project	Rubric 1 Rubric 2 Rubric 4 Rubric 3 Rubric 5 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO3 CLO4 CLO5 CLO8 CLO9 CLO10
	2. Sơ đồ mạng CPM	LLO31	Phân biệt các phương pháp lập tiến độ dự án			
	3. Sơ đồ mạng PERT	LLO32	Áp dụng phương pháp sơ đồ GANTT để lập tiến độ dự án			
	4. Lập tiến độ dự án bằng sơ đồ mạng	LLO33	Áp dụng phương pháp sơ đồ mạng để lập tiến độ dự án			
		LLO34	Tính toán và ứng dụng các thông số trong sơ đồ mạng theo phương pháp CPM và PERT trong việc lập và theo dõi tiến độ dự án			
6. Phân bổ nguồn lực thực hiện dự án	1. Một số vấn đề cơ bản về nguồn lực dự án	LLO36	Phân loại nguồn lực trong dự án	Thuyết giảng GV đặt câu hỏi thảo luận tại lớp SV đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận và phát biểu tại lớp Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	Rubric 1 Rubric 2 Rubric 4 Rubric 3 Rubric 5 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO5 CLO6 CLO8
	2. Phương pháp đường găng đầy nhanh tiến độ thực hiện dự án	LLO37	Xác định một số bài toán về phân bổ nguồn lực			
	3. Phân bổ nguồn lực trong	LLO38	Áp dụng phương pháp đường găng rút ngắn tiến độ thực hiện dự án			

CHƯƠNG	Nội dung	CDR chi tiết (LLOs)		Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CDR học phần (CLOs)
	điều kiện hạn chế 4. Quan hệ giữa thời gian và chi phí dự án	LLO39	Ứng dụng phần mềm MS Project trong việc rút ngắn tiến độ thực hiện dự án	SV làm bài tập cá nhân SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm SV thực hành sử dụng phần mềm MS Project		
		LLO40	Đề xuất các phương án thực hiện dự án với kết quả phân tích mối quan hệ giữa thời gian và chi phí của dự án			
7. Kiểm soát dự án	1. Các vấn đề về kiểm soát dự án (khái niệm, hệ thống, quá trình kiểm soát) 2. Quá trình kiểm soát dự án 3. Các nội dung kiểm soát dự án	LLO41	Hiểu được nguyên tắc, phương pháp và công cụ để kiểm soát dự án	Thuyết giảng GV đặt câu hỏi thảo luận tại lớp SV đọc trước tài liệu, tham gia thảo luận và phát biểu tại lớp	Rubric 1 Rubric 2 Rubric 4 Rubric 3 Rubric 5 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO5 CLO6 CLO7 CLO8 CLO9 CLO10
		LLO42	Tính toán và áp dụng các chỉ số kiểm soát chi phí dựa trên giá trị làm ra vào công tác kiểm soát dự án	SV làm bài tập cá nhân		
		LLO43	Ứng dụng phần mềm MS Project vào việc tính toán các chỉ số kiểm soát chi phí và tiến độ	SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm SV thực hành sử dụng phần mềm MS Project		

CHƯƠNG	Nội dung	CĐR chi tiết (LLOs)		Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CĐR học phần (CLOs)
8. Quản trị rủi ro và hợp đồng dự án	1. Rủi ro và quản trị rủi ro dự án	LLO44	Phân loại các rủi ro của dự án	GV hướng dẫn nội dung chính SV tự đọc tài liệu SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm	Rubric 1 Rubric 3 Rubric 5 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO1 CLO5 CLO6 CLO9
	2. Hợp đồng và quản trị hợp đồng dự án	LLO45	Hiểu rõ quá trình quản trị rủi ro dự án			
		LLO46	Hiểu rõ quá trình quản trị hợp đồng dự án			
9. Kết thúc dự án	1. Các hình thức kết thúc dự án	LLO47	Hiểu được cách thức và công cụ để kết thúc dự án một cách tốt đẹp	GV hướng dẫn nội dung chính SV tự đọc tài liệu	Rubric 1 Rubric 3 Rubric 5 Bài thi trắc nghiệm cuối kỳ	CLO1 CLO5
	2. Khi nào cần kết thúc dự án	LLO48	Phân tích các nội dung cơ bản trong một báo cáo tổng kết dự án		SV áp dụng nội dung vào bài tập nhóm	

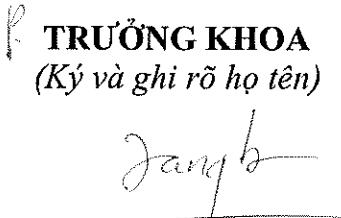
X. Hình thức tổ chức dạy học

CHƯƠNG	Tại lớp			Tự học, tự nghiên cứu	TỔNG
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Chương 1	1			1	2
Chương 2	3	2	1	1	7
Chương 3				2	2
Chương 4				2	2
Chương 5	6	2	1	2	11
Chương 6	1	1	1	2	5
Chương 7	1	1	1	2	5
Chương 8	1	1	1	2	5
Chương 9	1	1	1	1	4
Ôn Tập	1	1			2
Tổng cộng	15	9	6	15	45

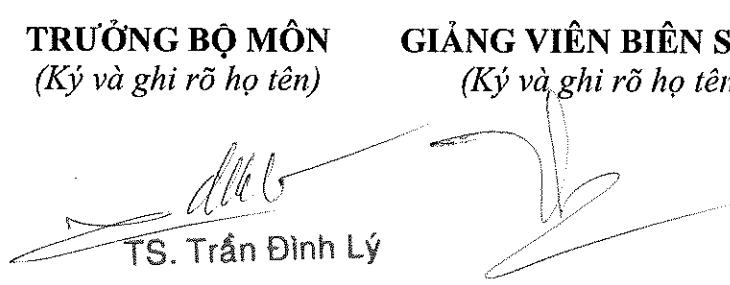
XI. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có máy chiếu, màn chiếu, micro (hoạt động tốt) và có đầy đủ ánh sáng, bàn học có thể di chuyển và sắp xếp để thảo luận nhóm.
- Người học chuẩn bị laptop cài đặt phần mềm Excel và MS Project.

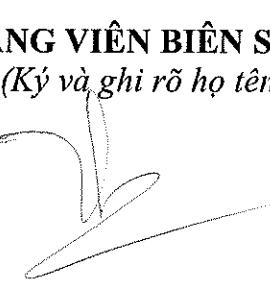
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 201..


P **TRƯỞNG KHOA**
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Bạch Đằng


TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Trần Đình Lý


GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)